

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN LẠC
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2023/HSST
Ngày: 28/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC – TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Yến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Thụ và bà Đinh Thị Phong.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2023/HSST ngày 27 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2023/QĐXX- HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

LÂM THỊ T – sinh ngày 02/11/1976; nơi sinh: huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nơi cư trú: Xóm V, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Sán Chỉ; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn Q (đã chết), con bà Trần Thị H, sinh năm 1950; Bị cáo có chồng là Bùi Văn N, sinh năm 1984 và 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 12/7/2023 và chuyển tạm giam từ ngày 21/7/2023 đến nay, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Nhân thân: Ngày 06/12/2019 bị Công an huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 86/QĐ-XPHC về hành vi Đánh bạc số tiền 1.500.000đồng. Bị cáo đã nộp phạt xong ngày 10/12/2019.

- Người bào chữa cho bị cáo Lâm Thị T: Ông Đàm Văn Vượng - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Hòa Bình - Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Văn N, sinh năm 1984, địa chỉ: Xóm V, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 10/7/2023 khi đang đi chợ P, huyện T thì Lâm Thị T gặp một người đàn ông không rõ tên tuổi, lai lịch hỏi T “ở đây có ai sử dụng hoặc bán ma túy không?” người này cần mua ma túy loại hồng phiến, khi được hỏi vậy thì T nảy

sinh ý định đi tìm mua ma túy để về bán kiếm lời. T cho người đàn ông số điện thoại của mình là 0363966972 và bảo một hai hôm nữa gọi lại cho T nếu có ma túy T sẽ lấy cho. Khoảng 20 giờ ngày 10/7/2023 T ra đường Quốc lộ 6 bắt xe khách đi lên khu vực ngã ba Đồng Bàng, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tìm mua ma túy. Đến nơi T gặp người đàn ông khoảng 50 tuổi đáng người gầy, mặc quần áo tối màu, đeo khẩu trang kín đi xe mô tô đứng cạnh đường T hỏi “*có biết ai bán hồng phiến không?*” người này trả lời “*có muốn lấy bao nhiêu?*” T trả lời “*muốn lấy 500.000đồng*”, sau đó người này quay đi 15 phút thì quay lại đưa cho T 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa các viên ma túy hồng phiến. T kiểm tra rồi trả tiền rồi bắt xe đi về nhà tại xóm V, xã P, huyện T thì mở gói ma túy ra kiểm tra đếm được 19 viên hồng phiến, T chia ma túy thành 06 gói nhỏ. Sáng ngày 12/7/2023 có người đàn ông gọi từ số điện thoại 0914627740 đến số điện thoại 0363966972 cho T nói muốn mua 03 viên hồng phiến, T đồng ý bán với giá 80.000đồng/1 viên. Khoảng 10 giờ 30 cùng ngày người này lại gọi cho T và hẹn điểm giao dịch tại đường rẽ vào xóm V, xã P, khi đang trên đường đi thì T gặp tổ công tác Công an huyện Tân Lạc yêu cầu dừng xe kiểm tra, T đã tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa 03 viên ma túy hồng phiến đang cầm ở tay trái và 01 gói nilon màu trắng bên trong cùng có chứa 03 viên ma túy hồng phiến cất giấu ở túi áo ngoài bên trái mà T đang mặc. T khai nhận đang mang 02 gói ma túy đi bán cho người đàn ông đã gọi điện thoại trước đó, đồng thời T còn khai đang cất giấu ở nhà 01 gói nilon chứa ma túy hồng phiến. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và tiến hành khám xét nơi ở của Lâm Thị T tại xóm V, xã P. Kết quả khám xét cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc đã thu giữ trong túi quần sau của chiếc quần thô màu đen của T đang treo trên sào phơi quần áo trong phòng ngủ 02 túi nilon màu xanh bên trong có chứa 04 gói nilon có tổng cộng 13 viên ma túy hồng phiến bao gồm 01 gói có chứa 02 viên, 01 gói chứa 03 viên, 02 gói mỗi gói chứa 04 viên.

Lâm Thị T khai nhận các gói đó là ma túy bị bắt quả tang và ma túy giấu tại nhà được T cất giấu để nhằm mục đích bán cho những người nghiện ma túy để kiếm lời. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong số ma túy thu giữ và dẫn giải Lâm Thị T về trụ sở Công an huyện Tân Lạc để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc đã thu giữ: 02 gói nilon màu trắng, bên trong là lớp giấy trắng trong cùng mỗi gói có chứa 03 viên hình trụ màu hồng, nghi là chất ma túy; khám xét nhà Lâm Thị T thu giữ 01 túi nilon màu xanh, bên trong có 04 gói nilon màu xanh, gồm 01 gói chứa 02 viên; 01 gói chứa 03 viên và 02 gói mỗi gói chứa 04 viên; thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 90F6 - 8011 hiệu Wave màu xanh cũ, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, số Imei 1: 861428051087451, số Imei 2: 861428051087444, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 thẻ căn cước công dân số 019176001103 mang tên Lâm Thị T.

Ngày 13/7/2023 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 86/QĐ-ĐCSKT-MT trưng cầu giám định chất

ma túy toàn bộ vật chứng đã thu giữ khi bắt quả tang và khám xét thu giữ tại nhà Lâm Thị T.

Tại bản kết luận giám định số 317/KL- KTHS ngày 20/7/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Các viên nén màu hồng kí hiệu M1, M2 trong phong bì niêm phong, một mặt có ghi “*Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lâm Thị T, sinh năm 1976, nơi thường trú: xóm V, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình có hành vi phạm tội về ma túy – Xảy ra tại xóm V, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình ngày 12/7/2023*” gửi giám định có tổng khối lượng 0,58 gam (*Không thấy năm mươi tám gam*), là ma túy loại Methamphetamine.

Các viên nén màu hồng kí hiệu M3, M4, M5, M6 trong phong bì niêm phong, một mặt có ghi “*Vật chứng thu giữ vụ: Lâm Thị T, sinh năm 1976, nơi thường trú: xóm V, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình có hành vi phạm tội về ma túy – Xảy ra tại xóm V, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình ngày 12/7/2023*” gửi giám định có tổng khối lượng 1,29 gam (*Một phẩy hai mươi chín*) gam, là ma túy loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong danh mục IIC, số thứ tự 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số 45/CT- VKS ngày 26/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình truy tố Lâm Thị T về tội mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lâm Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi đã mua bán trái phép chất ma túy của mình, đúng với lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo thừa nhận hành vi đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc truy tố và không kêu oan. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật áp dụng. Phân tích lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến có đủ cơ sở xác định Lâm Thị T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Lâm Thị T từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

Áp dụng khoản điểm a, c khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên về vật chứng:

- Tịch thu xuất hủy toàn bộ khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo Lâm Thị T còn lại sau giám định trong phong bì được niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình;

- Tịch thu để phát mại nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 90F6 - 8011 có số máy VLFIL52FHM-330002678, số khung VVTBCH033VT000720, kiểu xe Wave, màu xanh cũ, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Vivo, số Imei 1: 861428051087451, số Imei 2: 861428051087444 đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Lâm Thị T 01 thẻ căn cước công dân số 019.176.001.103 mang tên Lâm Thị T.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo Lâm Thị T: Nhất trí với Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đối với bị cáo Lâm Thị T về tội danh Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhất trí với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý vật chứng mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đã khai báo ra còn cất giấu ma túy tại nhà. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có trình độ văn hóa thấp. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật và hưởng mức án 30 tháng tù cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Bị cáo Lâm Thị T nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, không bổ sung thêm ý kiến bào chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Lâm Thị T khai nhận do hám lời nên sau khi gặp người đàn ông không quen biết ở chợ P có nhu cầu mua ma túy, bị cáo đã có hành vi mua ma túy về nhằm mục đích bán kiếm lời. Bị cáo đã lên ngã ba Đồng Bàng, huyện Mai Châu để mua 13 viên ma túy hồng phiên về chia nhỏ thành nhiều gói có số lượng ma túy khác nhau nhằm mục đích bán kiếm lời. Ngày 12/7/2023 khi bị cáo đang trên đường mang ma túy đi bán thì bị bắt quả tang. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét nơi ở, các vật chứng thu giữ được, phù hợp với lời khai của người chứng kiến tại cơ quan điều tra; phù hợp với chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Vào 20 giờ 00 phút ngày 10/7/2023, bị cáo T đã đón xe khách lên khu vực ngã ba Đồng Bàng, huyện Mai Châu để mua ma túy mang về bán kiếm lời, có được ma túy bị cáo về nhà chia nhỏ thành nhiều gói để bán cho các đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 10 giờ 30 phút bị cáo T đang trên đường đi bán ma túy thì bị bắt quả tang 02 gói ma túy mà T cầm ở tay trái và túi áo, ngoài ra T khai còn cất giấu ma túy tại nhà của bị cáo, tổ công tác đã tiến hành khám xét nhà và thu giữ thêm 04 gói ma túy tại túi quần treo tại phòng ngủ của bị cáo. Vật chứng thu giữ gồm 02 gói nilon bị bắt quả tang có khối lượng 0,58 gam ma túy loại Methamphetamine và 04 gói nilon thu giữ tại nhà của bị cáo có khối lượng là 1,29gam ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng là 1,87 gam ma túy loại Methamphetamine.

Bị cáo Lâm Thị T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm đã xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ chất ma túy nhằm mục đích bán kiếm lời; gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đã truy tố bị cáo Lâm Thị T theo tội danh và điều luật áp dụng tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 26/10/2023 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là tệ nạn xã hội mà Đảng và Nhà nước đang đấu tranh, ngăn cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng. Nhưng do bị cáo hám lời biết ma túy là chất Nhà nước cấm nhưng bị cáo vẫn cố tình mua và tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán cho những nghiện khác để kiếm lời.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo Lâm Thị T đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, nay đã được xóa tiền sự, bị cáo đã tiếp xúc với người đàn ông là có nhu cầu mua ma túy để sử dụng nên nhất thời hám lợi, muốn kiếm tiền một cách bất chính nên bị cáo đã đi mua chất ma túy để bán ma túy cho người khác để kiếm lời, bị cáo đã cố tình bất chấp quy định cấm của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lâm Thị T trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, với đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo đã được Hội đồng xét xử xem xét và phân tích ở trên cần có mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người lao động tự do, không có tài sản riêng nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung tiền đối với bị cáo là có căn cứ.

[7]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý:

- Đối với một phong bì được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình niêm phong chất ma túy của bị cáo còn lại sau khi giám định. Xét đây là chất cấm tàng trữ nên cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô bị cáo khai là của anh Bùi Văn N chồng của bị cáo, nhưng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa cả bị cáo và anh N không chứng minh được đây là tài sản riêng của anh N cũng như nguồn gốc của chiếc xe, xe không có đăng ký chính chủ, bị cáo dùng chiếc xe để đi bán ma túy đang trên đường đi thì bị bắt quả tang. Xét đây là phương tiện để bị cáo phạm tội nên cần tịch thu, phát mại nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu Vivo màu xanh đã qua sử dụng cũ của bị cáo Lâm Thị T đã dùng để liên lạc mua bán ma túy với người đàn ông không quen biết, bị cáo đã cho số điện thoại là sim gắn với chiếc điện thoại mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ. Xét đây là công cụ của bị cáo T dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, phát mai nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 thẻ căn cước công dân mang tên Lâm Thị T, xét đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông mà bị cáo Lâm Thị T khai đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực ngã ba Đồng Bàng, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa không xác định được họ tên và địa chỉ của người này, nên không xem xét xử lý.

- Đối với người đàn ông đã gọi điện thoại cho bị cáo T để mua ma túy, quá trình điều tra không xác minh được danh tính nên không có căn cứ để xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Về án phí: Bị cáo Lâm Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Lâm Thị T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lâm Thị T 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/7/2023.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy toàn bộ khối lượng Methamphetamine trong vụ án còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì mẫu giám định ma túy của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình bao gồm: “ 05 mẫu ma túy (phong bì số 01, M1: 0,20g; M2: 0,19g; phong bì 2, M3: 0,20g, M4: 0,31g, M5: 0,33g; M6: 0,10g) loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định trong vụ Lâm Thị T, sinh năm 1976 - có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra ngày 12 tháng 7 năm 2023 tại xã Phú Cường, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình”. Mép dán có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành viên tham gia niêm phong.

- Tịch thu, phát mai để nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Wave, biển kiểm soát 90F6-8011, có số máy VLFIL52FHM-330002678, số khung VVTBCH033VT000720, màu xanh cũ, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu Vivo, số Imei 1: 861428051087451, số Imei 2: 861428051087444.

- Trả lại cho bị cáo Lâm Thị T 01 thẻ căn cước công dân số 019.176.001.103 mang tên Lâm Thị T.

(Các tang vật nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc theo biên bản giao nhận vật chứng số 04 ngày 01/11/2023 giữa Công an huyện Tân Lạc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc)

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/6/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo Lâm Thị T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- Công an huyện Tân Lạc;
- Chi cục THA dân sự huyện Tân Lạc;
- Bị cáo; người có quyền lợi NVLQ
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký tên, đóng dấu)

Hà Thị Yến